

Số: 1335/TM-BVK

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Về việc mời chào giá: Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng trạm khí y tế trung tâm

Kính gửi: Các công ty cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng trạm khí y tế trung tâm

Bệnh viện K kính mời Quý công ty có đầy đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia chào giá cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng trạm khí y tế trung tâm tại Bệnh viện K – Cơ sở 1, cơ sở 2 nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Phòng Quản trị - Bệnh viện K, địa chỉ: Số 30, Cầu Bươu, Thanh Liệt, Hà Nội
 - SĐT: 0966.568.694 (KS Sơn)
 - Email: phongquantri.bvk@gmail.com

Nội dung thư: Chào giá theo Thư mời chào giá số 1335/TM-BVK của Bệnh viện K.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Bệnh viện K, Số 30, Cầu Bươu, Thanh Liệt, Hà Nội vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.
- Địa chỉ email: phongquantri.bvk@gmail.com nhận file mềm excel và bản scan.

3. Thời hạn nhận báo giá: Từ ngày đăng Thư mời đến 17h ngày 05/05/2026.

*** Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.**

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày 05/05/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Mẫu báo giá: Theo Phụ lục đính kèm.
 - Danh mục dịch vụ: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục
- Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGĐ. Vũ Đình Tiến (để c/đ);
- Trang TTĐT BVK;
- Hệ thống mạng đấu thầu QG;
- Lưu: VT, QT (ĐVS)



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Quảng



(Kèm theo Thư mời số: 1335/TM-BVK ngày 24 tháng 10 năm 2026)

BÁO GIÁ KẾ HOẠCH

Kính gửi: Bệnh viện K
Chúng tôi, có địa chỉ tại xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá hạng mục Bảo trì, bảo dưỡng trạm khí y tế trung tâm tại Bệnh viện K như sau:

I. TRẠM KHÍ Y TẾ - CƠ SỞ 1										Đơn vị: Đồng
STT (1)	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC (2)	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (3)	Nhãn hiệu, xuất xứ	ĐVT (4)	Số Lượng (5)	Số lần/ 1 Năm (6)	Khối lượng (7)=5*6	Đơn giá (8)	Thành tiền (9)=7*8	
HỆ THỐNG MÁY NÉN KHÍ										
1	Vệ sinh, bảo dưỡng đầu nén	Tháo, lắp thiết bị đầu nén Vệ sinh, lau chùi đầu nén bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh (bên trong và bên ngoài); rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, vận hành hoạt động của đầu nén.		cái	2	4	8			
2	Vệ sinh, bảo dưỡng buồng nén	Tháo lắp buồng nén Vệ sinh, lau chùi buồng nén bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh (bên trong và bên ngoài); rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, vận hành hoạt động của buồng nén.		buồng	2	4	8			

3	Vệ sinh, bảo dưỡng van an toàn:	Kiểm tra hoạt động của van an toàn Vệ sinh, lau chùi van bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh; rửa sạch và lau khô.		cái	2	4	8		
4	Vệ sinh bảo dưỡng van xả nước tự động:	Vệ sinh, lau chùi van xả nước bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh (bên trong và bên ngoài); rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, vận hành hoạt động của van xả nước tự động		cái	2	4	8		
5	Vệ sinh, kiểm tra hệ thống quạt làm mát khí:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài hệ thống bảo vệ quạt làm mát bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và xịt khô.		cái	2	4	8		
6	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống điện, tủ điều khiển liên động hệ thống máy nén khí trung tâm:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài tủ điều khiển bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra các khớp đầu nối; hệ thống điện; thông số kỹ thuật. Kiểm tra hoạt động vận hành của hệ thống. Đánh giá rủi ro máy hỏng và rủi ro cháy nổ.		hệ thống	1	4	4		

7	Vệ sinh, bảo dưỡng máy nén khí trung tâm:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài máy nén khí bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra hoạt động vận hành của máy; kiểm tra mức dầu, độ kín Đánh giá rủi ro máy hỏng và rủi ro cháy nổ.		cái	2	4	8		
8	Thay lọc gió cho máy nén khí trung tâm	Chức năng: Lọc các bụi bẩn và hạt rắn trong môi trường để khí sạch đi vào đầu nén, giúp bảo vệ đầu nén khỏi tác hại bụi bẩn Đồng bộ với máy nén Iwata Model SLP-1101EG-S38		cái	2	2	4		
9	Tháo kiểm tra van tải/không tải:	Vệ sinh, lau chùi van tải và van không tải bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô Kiểm tra vận hành hoạt động van tải/không tải; chạy thử nghiệm.		bộ	2	4	8		
10	Vệ sinh bình chứa khí nén dung tích 1000L:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài bình chứa khí nén bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Vệ sinh kiểm tra độ kín khí của đồng hồ báo và các van chặn		bình	1	4	4		
11	Vệ sinh, bảo dưỡng van an toàn, van xả nước trên bình chứa khí nén dung tích 1000L:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài các van bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, hoạt động, vận hành của các van		cái	1	4	4		

HỆ THỐNG MÁY HÚT KHÍ ÁP LỰC ÂM										
1	Vệ sinh bình tích khí áp lực âm dung tích 1500L	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài bình khí áp lực âm bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, hoạt động, vận hành của các van					bình	1	4	4
2	Vệ sinh, bảo dưỡng van an toàn trên bình tích khí hút	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài van bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, hoạt động, vận hành của van					cái	1	4	4
3	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống điện	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài tủ điều khiển bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra các khớp đầu nối; hệ thống điện; thông số kỹ thuật.. Kiểm tra hoạt động vận hành của hệ thống Đánh giá rủi ro máy hỏng và rủi ro cháy nổ.					hệ thống	1	4	4
4	Vệ sinh, bảo dưỡng máy hút trung tâm:	Vệ sinh, lau chùi máy hút khí bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô gồm buồng máy, động cơ, vỏ máy Kiểm tra hoạt động vận hành của máy; kiểm tra độ ồn, độ kín Đánh giá rủi ro máy hỏng và rủi ro cháy nổ.					cái	2	4	8

5	Vệ sinh, bảo dưỡng lọc khí	Vệ sinh, lọc khí bằng khí nén Kiểm tra hoạt động vận hành của bộ lọc khí; kiểm tra độ sạch của bộ lọc Đánh giá tình trạng hoạt động của bộ lọc	cái	2	4	8		
6	Thay thế cánh gạt lá than	Kích thước DxRxH: 355mmx 5mmx 65mm Áp suất chân không: -700mmHg Tốc độ quay tối đa: 1800Rpm Vật liệu: Carbon Đồng bộ với máy hút chân không Becker Model VTLF2.250/0-79	bộ	1	1	1		
7	Vệ sinh, bảo dưỡng van phân phối:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài van bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra độ kín, hoạt động, vận hành của van	cái	2	4	8		
HỆ THỐNG MÁY LÀM MÁT KHÍ								
1	Vệ sinh, bảo dưỡng máy làm mát khí	Vệ sinh, lau chùi máy khí bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra hoạt động vận hành của máy; kiểm tra mức dầu, độ kín Đánh giá rủi ro máy hỏng và rủi ro cháy nổ.	cái	2	4	8		
2	Vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống lọc khí	Vệ sinh, lọc khí bằng khí nén áp suất Kiểm tra hoạt động vận hành của máy; kiểm tra độ ồn, độ kín Đánh giá tình trạng của bộ lọc	hệ thống	1	4	4		

HỆ THỐNG CO2										
1	Vệ sinh, bảo dưỡng giàn cung cấp khí CO2 trung tâm	Vệ sinh, lau chùi giàn cung cấp khí CO2 bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô Kiểm tra độ kín, rò rỉ của giàn cấp khí					giàn	2	4	8
2	Vệ sinh, bảo dưỡng tủ van phân phối khí	Vệ sinh, lau chùi hệ thống tủ van phân phối cấp khí CO2 bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô Kiểm tra độ kín, rò rỉ của van chặn, van điều áp, đồng hồ, van an toàn Đánh giá tình trạng hoạt động của hệ thống tủ					cái	1	4	4
HỆ THỐNG BỒN O2										
1	Vệ sinh bồn chứa oxy lỏng dung tích khí 5490L:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài bồn chứa oxy bằng nước. Kiểm tra các thông số như áp suất bồn chứa O2 lỏng, phần trăm O2 còn lại trong bồn, Nếu lượng O2 còn lại trong bồn gần 20% cần phải thông báo cho đơn vị cung cấp O2 để nạp thêm. Lưu ý không để cho lượng Ôxy trong bồn còn dưới 15%. Kiểm tra các van điều áp; van an toàn, van phân phối của bồn Đánh giá rủi ro cháy nổ.					bồn	1	4	4

2	Vệ sinh, bảo dưỡng giàn hóa hơi:	Vệ sinh, lau chùi giàn hóa hơi bằng nước. Kiểm tra độ kín van chặn sau giàn hóa hơi		cái	1	4	4		
3	Vệ sinh giàn chai oxy dự phòng:	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài giàn chai oxy bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra hoạt động vận hành của giàn; kiểm tra độ kín		giàn	2	4	8		
4	Vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống van phân phối khí oxy dự phòng :	Vệ sinh, lau chùi hệ thống van phân phối cấp khí O2 bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô Kiểm tra độ kín, rò rỉ của van chặn, van điều áp, đồng hồ, van an toàn Đánh giá tình trạng hoạt động của hệ thống tủ		hệ thống	1	4	4		
II. TRẠM KHÍ Y TẾ - CƠ SỞ 2									
HỆ THỐNG KHÍ O2									
1	Vệ sinh, bảo dưỡng giàn hóa hơi:	Vệ sinh, lau chùi giàn hóa hơi bằng nước. Kiểm tra độ kín van chặn sau giàn hóa hơi		cái	1	4	4		
2	Vệ sinh giàn chai oxy dự phòng (mỗi dàn 10 chai)	Vệ sinh, lau chùi bên ngoài giàn chai oxy bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô. Kiểm tra hoạt động vận hành của dàn; kiểm tra độ kín.		giàn	2	4	8		

3	Vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống van phân phối khí	Vệ sinh, lau chùi hệ thống tủ van phân phối cấp khí O2 bằng dầu diesel hoặc dung môi vệ sinh, rửa sạch và lau khô Kiểm tra độ kín, rò rỉ của van chặn, van điều áp, đồng hồ, van an toàn Đánh giá tình trạng hoạt động của hệ thống tủ	hệ thống	1	4	4		
TỔNG								
THUẾ VAT 10%								
TỔNG CỘNG								
Bảng chữ:								

Ngày..... tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

- Lưu ý:**
- Giá đã bao gồm thuế và các loại phí, lệ phí khác.
 - Đơn vị chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ chào giá theo quy định hiện hành.
 - Đối với các hàng hóa vật tư thay thế yêu cầu nêu rõ model nhãn hiệu, xuất xứ.
 - Báo giá có hiệu lực trong vòng ngày kể từ ngày



Phụ lục: Thông tin chi tiết và yêu cầu kỹ thuật
(Kèm theo Thư mời số: 193/TM-BVK ngày 24 tháng 4 năm 2026)

1. Thông tin về hạng mục

- Nội dung công việc: Bảo trì bảo dưỡng trạm khí y tế trung tâm tại Bệnh viện K - Cơ sở 1 và Cơ sở 2.

- Địa điểm thực hiện:

+ Cơ sở 1: Số 43 Quán Sứ, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.

+ Cơ sở 2: Tựu Liệt, phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

Tại Cơ sở 1: Bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống khí sau:

- Hệ thống máy nén khí bao gồm 02 máy nén khí không dầu Anest Iwata Model SLP-1101EG-S38, 01 bình tích khí nén thể tích 1000 lít và các hệ thống van điều áp, van phân phối, van an toàn. Hệ thống máy làm mát khí bao gồm 02 máy làm mát SMC Model HAA15-103D-T và hệ thống lọc khí. Hệ thống máy hút áp lực âm bao gồm 02 máy hút Becker Model VTLF2.250/0-79 và 01 bình tích khí hút thể tích 1500 lít. Hệ thống bồn Oxy bao gồm bình tích khí lỏng thể tích 5490 lít, hệ thống dàn hóa hơi, giàn góp khí dự phòng, van phân phối (van an toàn, van điều áp, van chặn,...). Hệ thống CO2 bao gồm 02 giàn góp khí, hệ thống van phân phối (van an toàn, van điều áp, van chặn,..)

Tại Cơ sở 2: Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống khí Oxy

- Hệ thống Oxy bao gồm 01 giàn góp khí chính, 01 giàn góp khí dự phòng, giàn hóa hơi, hệ thống van phân phối (van an toàn, van điều áp, van chặn,..)

2. Phạm vi, yêu cầu công việc

- Tần suất thực hiện: 3 tháng/ lần

Nhà thầu đề xuất phương pháp, kế hoạch bảo trì để thực hiện các công việc nêu trên nhưng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Nhà thầu phải là đơn vị có năng lực, trình độ và đã thực hiện công tác, bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống tương tự.

- Bố trí đủ nhân lực cán bộ, công nhân có năng lực chuyên môn phù hợp và kinh nghiệm cần thiết thực hiện theo đúng nội dung

- Đảm bảo hệ thống sau khi bảo trì, bảo dưỡng phải hoạt động bình thường, ổn định không bị dò khí.

- Các vật tư thay thế đảm bảo là hàng mới 100%, thời gian sản xuất không quá 01 năm, được đóng gói theo tiêu chuẩn.

- Nhà thầu phải đảm bảo đúng thời gian yêu cầu công việc và hoàn thành tiến độ theo đúng thời gian quy định.

- Trong quá trình thi công không được làm gián đoạn quá trình cấp khí của

Bệnh viện.

- Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, khi phát sinh sự cố:
 - + Nhà thầu phải cung cấp số hotline (mở 24/24) để tiếp nhận thông tin từ Chủ đầu tư khi có sự cố xảy ra. Thời gian hỗ trợ: 24 giờ/ngày, 7 ngày/tuần;
 - + Cam kết tư vấn hỗ trợ kỹ thuật qua điện thoại để Chủ đầu tư có thể tự xử lý các lỗi đơn giản;
 - + Cam kết trong vòng 03 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư (qua tin nhắn thoại, điện thoại), nhà thầu phải cử nhân viên kỹ thuật đến hiện trường để khắc phục các lỗi kỹ thuật, sự cố, đảm bảo không gây ảnh hưởng tới hoạt động của Chủ đầu tư.
- Ghi nhật ký bảo trì hàng ngày.
- Kết thúc từng đợt bảo trì, bảo dưỡng nhà thầu phải có báo cáo tổng thể toàn bộ hệ thống.

